**Ngày soạn : 12/01/2024**

**Ngày dạy : 15/01/2024**

**MÔN TOÁN .TIẾT 96**

**CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đếm, đọc, viết được các số trong phạm vi 100 000.

- Nhận biết được 10 chục nghìn = 1 trăm nghìn, nhận biết được các số tròn mười nghìn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác:Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK , VBT, bộ đồ dùng Toán 3

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi (Tôi là ai? Là ai?)để khởi động bài học.  + Câu 1: Tôi gồm 3 nghìn 6 chục. Vậy tôi là ai?  + Câu 2: Tôi gồm 2 nghìn 8 đơn vị. Vậy tôi là ai?  - GV nhận xét, tuyên dương.  =>Vậy đây (63 060) là ai? Có đặc điểm gì? thì chúng ta cùng vào bài học hôm nay. GB | - HS tham gia trò chơi  + 3060  + 2008  - HS lắng nghe.  - Các số trong phạm vi 100 000 |
| **2.Hình thành kiến thức***:*  **-**Mục tiêu:  +Đếm, đọc, viết được các số trong phạm vi 100 000.  +Nhận biết được 10 chục nghìn = 1 trăm nghìn, nhận biết được các số tròn mười nghìn.  **-**Cách tiến hành: | |
| **HĐ. Hình thành các số tròn 10 000 (Làm việc nhóm 2)**  -GV cho HS lấy bộ đồ dùng tìm các thanh có giá trị tương ứng.  **t2.jpg**  **z3558420914990_c32a9f71f4a70d933462529a2160024e.jpg**  **t4.jpg**  -Giới thiệu 10 chục nghìn là một trăm nghìn.  **=> Chốt:** Cách đếm, đọc, viết số tròn chục nghìn. Chú ý giới thiệu số 100 000 cách đọc, viết 10 chục nghìn = 100 000.  **- GVKL:**  **Các số 10 000; 20 000; 30 000;.....;100 000 là các số tròn mười nghìn và ghi bảng.**  - Em có nhận xét gì về đặc điểm của dãy số trên?  **- GVKL**: Dãy số tròn chục nghìn có 5 chữ số có đặc điểm tận cùng là 4 chữ số 0.  \*Mở rộng: 2 số tròn chục nghìn liền nhau hơn kém nhau bao nhiêu đơn vị?  **HĐ. Hình thành các số tròn nghìn trong phạm vi 100 000(Làm việc nhóm 2)**  **-**GV cho HS lấy ra 2 tấm thẻ 10 nghìn và 3 tấm thẻ 1 nghìn  -GV giới thiệu số 23000 và nêu cách đọc, viết  Đọc là: Hai mươi ba nghìn  Viết là 23 000  -Tương tự với số 35 000, GV cho HS nêu cách đọc , viết số.  -GV cho HS lấy thêm vài số tròn nghìn khác có năm chữ số.  -GV cho HS nhận xét.  **=> Chốt:** Cách viết, đọc số tròn chục nghìn; tròn nghìn số có năm chữ số, lưu ý số 1 trăm nghìn có 6 chữ số.  **3. Thực hành, luyện tập**  **Bài 1. (Làm việc cá nhân)**  a)Viết các số sau: mười hai nghìn, năm mươi mốt nghìn, tám mươi lăm nghìn,ba mươi chín nghìn, hai mươi tư nghìn, một trăm nghìn.  -GV gọi 2 HS lên bảng, lớp làm bảng  - Gv cho HS lấy thêm số khác tương tự.  ***=> Chốt:*** *Cách viết tròn nghìn số có năm chữ số, đặc biệt số 1 trăm nghìn có 6 chữ số.*  b)Đọc các số sau: 72 000, 14 000, 36 000,45 000, 88 000, 91 000.  -GV cho HS làm vào vở viết  -GV gọi HS đọc lần lượt và cho bạn nhận xét.  **=> Chốt:** Cách đọc số có năm chữ số là số tròn nghìn  **Bài 2. (Làm việc nhóm 2)**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - Yêu cầu HS : đếm, đọc và nêu các số còn thiếu trong ô trống trên tia số  a) Số tròn chục nghìn  b) Số tròn nghìn có 5 chữ số  - Gọi đại diện HS trả lời và nêu cách làm  **=> Chốt:**Đếm theo số tròn chục nghìn, tròn nghìn để điền được các số vào ô trống trên tia số. Mỗi số tương ứng với 1 tia số.  **Bài 3. (Làm việc cá nhân)**  **-**Đếm, viết rồi đọc số theo khối lập phương(theo mẫu)  -GV cho HS lấy ra 2 tấm thẻ 10 nghìn và 3 tấm thẻ 1 nghìn, 1tấm thẻ trăm, 5 tấm thẻ chục và 3 tấm thẻ1 đơn vị.  -GV giới thiệu cách viết, đọc số: 23 153  -GV cho HS làm phần a, b vào vở  -YC HS nêu kết quả và nhận xét  a)31 432: Ba mươi mốt nghìn bốn trăm ba mươi hai  b)52 644: Năm mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi tư  **=> Chốt:** Cách viết, đọc số có năm chữ số trong phạm vi 100 000.  **Bài 4.**  a)Viết các số sau: bốn mươi mốt nghìn hai trăm ba mươi bảy, ba mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi mốt, .... **(Làm việc cá nhân)**  -GV gọi 2 HS lên bảng, lớp làm bảng  - Gv cho HS lấy thêm số khác tương tự.  - Mời 1 HS nêu kết quả, cả lớp quan sát, nhận xét.  **=>Chốt:** Cách viết số có năm chữ số trong phạm vi 100 000.  b)Đọc các số sau: 38 239, 76 815, 27 413, 21 432, 68 331. **(Làm việc nhóm 2)**  -GV cho HS làm theo cặp  -GV gọi HS đọc lần lượt và cho bạn nhận xét.  **=>Chốt:** Cách đọc số có năm chữ số trong phạm vi 100 000.  **Bài 5: (Làm việc cá nhân)**  Thực hiện( theo mẫu)  -GV phân tích mẫu, nhận xét cách viết, đọcsố  **(63 192)**  - Mời 1 HS nêu kết quả, cả lớp quan sát, nhận xét.  **=>Chốt:**  Cách viết, đọc số trong phạm vi 100 000; lưu ý trường hợp có chữ số 0 ở các hàng nghìn(hoặc nghìn, trăm, chục, đơn vị) | -HS quan sát và thực hiện theo cặp.  - HS lấy 1 thanh mười nghìn và nói: Có mười nghìn khối lập phương hay 1 chục nghìn khối lập phương, viết là 10 000 tương ứng.  - Tương tự HS lấy các thanh chục nghìn đếm, nói 2 chục nghìn, 3 chục nghìn,...10 chục nghìn.  -HS lần lượt viết các số 10 000; 20 000; 30 000;.....100 000.  10 chục nghìn = 100 000  -HS đọc các số 10 000; 20 000; 30 000;.....,100 000.  - VD: số 10 000 có năm chữ số, trong đó có bốn chữ số 0, số 1 trăm nghìn là số có sáu chữ số, trong đó có năm chữ số 0.  - HS nêu 10 000  -HS quan sát và thực hiện.  - HS lấy 2 thanh mười nghìn và 3 thanh 1 nghìn và nói: 2 chục nghìn khối lập phương 3 nghìn khối lập phương, viết là 23 000 tương ứng.  - HS nhận xét: số 23 000 có năm chữ số, trong đó có ba chữ số 0.  -Số 35 000 có năm chữ số, trong đó có ba chữ số 0.  Đọc là: Ba mươi lăm nghìn  Viết là 35 000  -HS làm việc cá nhân:  Ví dụ: 62 000; 18 000;...  -HS đọc và viết số vào bảng. HS nối tiếp nêu kết quả.  -HS nêu yêu cầu và thực hành viết số: 2 HS lên bảng, cả lớp làm bảng.  - HS lấy thêm  (VD: 42 000, 28 000,...)  -HS nêu yêu cầu  - HS ghi lại cách đọc vào vở  - HS lần lượt đọc số và nhận xét cách đọc số.  -1HS đọc yêu cầu bài tập  - HS làm theo cặp : đếm, đọc và nêu các số còn thiếu trong ô trống trên tia số.  - Đại diện HS trả lời và nêu cách làm.KQ số cần điền là  a)10 000; 20 000;…60 000;  70 000; 80 000;….100 000  b)52 000; …55 000; 56 000;…  58 000,…; 60 0000.  -1HS đọc yêu cầu bài tập  -HS nhận xét cách viết: 23 153  -Đọc số: Hai mươi ba nghìn một trăm năm mươi ba  - Tương tự HS có thể lấy thêm ví dụ ( 45 624;...)  - 2 HS lên bảng, lớp làm vở  - HS nêu kết quả và nhận xét  -HS nêu yêu cầu và thực hành viết số.    -2 HS lên bảng, cả lớp làm vở  - HS lấy thêm VD.  -HS nêu yêu cầu  - HS làm theo cặp  - HS lần lượt đọc số, bổ sung và nhận xét cách đọc số  -HS nêu yêu cầu  - HS làm việc cá nhân trong vở bài tập  -HS báo cáo kết quả.  -Lưu ý trường hợp:  90 801; 11 030;... |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 6:** GV tổ chức trò chơi “Hướng dẫn viên du lịch qua màn ảnh nhỏ”. Chơi theo nhóm 4, tính nhanh kết quả và giới thiệu hay:  Xem hình hình ảnh sân vận động Hàng Đẫy Hà Nội và Sân vận động Thống Nhất ở thành phố Hồ Chí Minh.( Đọc các thông tin có trong hình ảnh)  => Nhận xét, giới thiệu SEA game 31 đại hội thể thao Đông Nam Á. GD ý thức luyện tập thể thao.  - GV nhận xét, tuyên dương, khen thưởng  **3. Củng cố:**  - Bài học hôm nay em học thêm được điều gì?  - Về nhà, em tìm hiểu người ta thường vận dụng ghi các số trong phạm vi 100 000 trong những tình huống nào? | - HS chơi nhóm 4. Nhóm nào có kết quả giới thiệu tốt sẽ được khen, thưởng.  Lưu ý đọc thông tin:  -Sân vận động Hàng Đẫy Hà Nội sức chứa(22 580: Hai mươi hai nghìn năm trăm tám mươi người; được thành lập năm 1958( một nghìn chín trăm năm mươi tám)  -Sân vận động Thống Nhất ở thành phố Hồ Chí Minh có sức chứa 25 000 người.  - HS chia sẻ thông tin học được trong bài học hôm nay. |
|  | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................